

THỦ TƯỚNG CHÍNH  
PHỦ  
Số: 1555/QĐ-TTg

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2012

## QUYẾT ĐỊNH

### Phê duyệt Chương trình hành động Quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2012 – 2020

#### THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em ngày 15 tháng 6 năm 2004;*

*Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,*

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2012 - 2020 với những nội dung chủ yếu sau đây:

1. Mục tiêu của Chương trình.

a) Mục tiêu tổng quát:

Xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện và lành mạnh để thực hiện ngày càng tốt hơn các quyền của trẻ em. Từng bước giảm khoảng cách chênh lệch về điều kiện sống giữa các nhóm trẻ em và trẻ em giữa các vùng, miền. Nâng cao chất lượng cuộc sống và tạo cơ hội phát triển bình đẳng cho mọi trẻ em.

b) Các mục tiêu cụ thể:

- Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi xuống dưới 26% vào năm 2015 và xuống còn 23% vào năm 2020; giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân ở trẻ em dưới 5 tuổi xuống dưới 15% vào năm 2015 và xuống 10% vào năm 2020. Duy trì trên 95% trạm y tế xã có nữ hộ sinh hoặc y sĩ sản nhi đến năm 2020.

- Hoàn thành mục tiêu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi vào năm 2015; đến năm 2020, có ít nhất 30% trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ và 80% trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo được chăm sóc, giáo dục tại các cơ sở giáo dục mầm non. Đến năm 2020, tỷ lệ đi học đúng độ tuổi ở bậc tiểu học là 99% và ở bậc trung học cơ sở là 95%, trong đó đặc biệt quan tâm đến trẻ em dân tộc ít người, trẻ em khuyết tật.
- Giảm tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt xuống dưới 5,5% tổng số trẻ em vào năm 2015 và xuống 5% vào năm 2020; tăng tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp, chăm sóc để phục hồi, tái hòa nhập và có cơ hội phát triển lên 80% vào năm 2015 và lên 85% vào năm 2020; số trẻ em bị bạo lực giảm 20% vào năm 2015 và giảm 40% vào năm 2020; giảm tỷ suất trẻ em bị tai nạn, thương tích xuống 550/100.000 trẻ em vào năm 2015 và xuống 450/100.000 trẻ em vào năm 2020.
- Tăng số xã, phường có điểm vui chơi dành cho trẻ em đạt tiêu chuẩn lên 50% vào năm 2015 và lên 55% vào năm 2020.
- Tăng tỷ lệ trẻ em tham gia diễn đàn trẻ em các cấp lên 20/100.000 trẻ em vào năm 2015 và lên 25/100.000 trẻ em vào năm 2020.
- Tăng tỷ lệ xã, phường đạt tiêu chuẩn xã, phường phù hợp với trẻ em lên 70% vào năm 2015 và lên 80% vào năm 2020.

## 2. Đối tượng, phạm vi và thời gian thực hiện Chương trình.

- a) Đối tượng: Trẻ em, ưu tiên trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em dân tộc ít người.
- b) Phạm vi: Thực hiện trên phạm vi toàn quốc.
- c) Thời gian: Thực hiện từ năm 2012 đến năm 2020. Năm 2015 tổ chức sơ kết 4 năm thực hiện Chương trình; năm 2020 tổ chức tổng kết Chương trình.

## 3. Các hoạt động chủ yếu của Chương trình:

- a) Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội để nâng cao nhận thức và chuyển đổi hành vi thực hiện các quyền của trẻ em.
- Tổ chức các chiến dịch, sự kiện truyền thông, vận động xã hội tham gia thực hiện quyền của trẻ em, như Tháng hành động vì trẻ em, Ngày toàn dân đưa trẻ em đến trường, Ngày vi chất dinh dưỡng trẻ em, Diễn đàn trẻ em quốc gia; các sự kiện văn

hóa, thể thao. Hỗ trợ trẻ em tổ chức các sự kiện, hoạt động truyền thông cho trẻ em và thực hiện quyền, bổn phận của trẻ em.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông đại chúng về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em. Nghiên cứu, sản xuất các sản phẩm truyền thông có chất lượng và phù hợp với các nhóm đối tượng.

b) Xây dựng và thực hiện các chương trình, kế hoạch bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình:

- + Chương trình quốc gia bảo vệ trẻ em giai đoạn 2011 - 2015 (đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 267/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2011).

- + Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2012 - 2015 sau khi được phê duyệt.

- Nghiên cứu, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch:

- + Kế hoạch hành động quốc gia vì trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS giai đoạn 2012 - 2020 (Thủ tướng Chính phủ đã giao tại Quyết định số 84/2009/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2009).

- + Chương trình quốc gia bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016 - 2020.

- + Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2016 - 2020.

- + Chương trình thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em giai đoạn 2013 - 2020.

- + Chương trình phòng, chống bạo lực đối với trẻ em giai đoạn 2016 - 2020.

- + Chương trình xóa bỏ các hình thức lao động trẻ em tồi tệ nhất giai đoạn 2016 - 2020.

- Nghiên cứu, xây dựng nội dung về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục, vui chơi, giải trí, thể thao, du lịch, thông tin và truyền thông cho trẻ em trong các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020.

c) Hoàn thiện hệ thống pháp luật, chính sách liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em và thực hiện quyền trẻ em.

- Nghiên cứu bổ sung, sửa đổi Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

- Nghiên cứu sửa đổi một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự để hoàn thiện hệ thống tư pháp thân thiện với trẻ em.
  - Nghiên cứu sửa đổi một số điều của Bộ luật Dân sự, Luật hôn nhân và gia đình để tăng cường trách nhiệm bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em của ông, bà, cha, mẹ, gia đình và cộng đồng.
  - Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện hệ thống chính sách phúc lợi cho trẻ em theo hướng mở rộng đối tượng trẻ em được hưởng lợi trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, trợ giúp xã hội, vui chơi, giải trí, thể thao, du lịch, thông tin, truyền thông và thực hiện quyền tham gia của trẻ em. Xây dựng và nhân rộng một số mô hình dịch vụ xã hội dành cho trẻ em; các mô hình, hoạt động thực hiện quyền tham gia của trẻ em.
- d) Khuyến khích các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, gia đình, cộng đồng, người dân và trẻ em tham gia bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em; cung cấp dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục, vui chơi, giải trí, thể thao, du lịch, thông tin và truyền thông cho trẻ em. Gia đình, cộng đồng, nhà trường có trách nhiệm tham gia thực hiện các quyền của trẻ em, tạo mọi điều kiện cho trẻ em được học tập, chăm sóc sức khỏe, vui chơi, giải trí; tạo cơ hội, điều kiện thuận lợi cho trẻ em chủ động tham gia các hoạt động bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em và các hoạt động xã hội khác phù hợp với lứa tuổi. củng cố Quỹ bảo trợ trẻ em để tăng cường vận động nguồn lực thực hiện Chương trình, ưu tiên trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.
- đ) củng cố hệ thống tổ chức, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm việc với trẻ em ở các cấp, các ngành. Kiện toàn và phát triển mạng lưới cộng tác viên, tình nguyện viên bảo vệ, chăm sóc trẻ em ở cơ sở. Nâng cao chất lượng công tác theo dõi, giám sát và đánh giá.
- củng cố hệ thống tổ chức, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em ở các cấp. Nghiên cứu xây dựng mạng lưới cộng tác viên, tình nguyện viên bảo vệ, chăm sóc trẻ em ở cơ sở; tổ chức đào tạo và nghiên cứu xây dựng chính sách đãi ngộ phù hợp đối với đội ngũ này.

- Nghiên cứu việc hình thành một tổ chức phối hợp liên ngành về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.
- Xây dựng và sử dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu về trẻ em.
- Tổ chức kiểm tra liên ngành, kiểm tra theo chuyên đề, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình. Sơ kết, tổng kết các mô hình, các giai đoạn của Chương trình. Đánh giá và nhân rộng các mô hình có hiệu quả.

#### 4. Các giải pháp thực hiện Chương trình:

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em và thực hiện quyền trẻ em.
- Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em và thực hiện quyền trẻ em.
- Xã hội hóa các hoạt động bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em:
  - Tạo cơ chế khuyến khích các tổ chức kinh tế, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, gia đình, cộng đồng, người dân và trẻ em tham gia bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em; cung cấp dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục, vui chơi, giải trí, thể thao, du lịch, thông tin và truyền thông cho trẻ em.
  - Tạo cơ hội, điều kiện thuận lợi cho trẻ em chủ động tham gia vào các hoạt động bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, thực hiện quyền, bổn phận của trẻ em và các hoạt động xã hội khác phù hợp với độ tuổi.
- Nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế:
  - Tăng cường các hoạt động nghiên cứu khoa học cho dự báo, hoạch định chính sách, chiến lược và quản lý công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em. Khuyến khích các nghiên cứu ứng dụng và áp dụng các mô hình dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em và thực hiện quyền trẻ em.
  - Mở rộng và tăng cường hợp tác quốc tế, đặc biệt với các đối tác tiềm năng, nhằm vận động nguồn lực và chia sẻ kinh nghiệm trong khu vực và quốc tế cho công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em và thực hiện quyền trẻ em. Tham gia và đăng cai tổ chức các sự kiện quốc tế và khu vực về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em và thực hiện quyền trẻ em.